

Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non

Ngô Thị Thủy*

*ThS. Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An

Received: 10/02/2023; Accepted: 17/02/2023; Published: 22/02/2023

Abstract: Life skills education for children is education for positive way of life in modern society. Children's confidence, appropriate behavior and understanding of the world around them depend a lot on the life skills education process for children at preschool age.

Keywords: Life skills, education, practise.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục kỹ năng sống (KNS) cho trẻ mầm non gồm: kỹ năng (KN) giao tiếp ứng xử, KN vệ sinh, KN thích nghi với môi trường sống, KN hợp tác chia sẻ, KN tự phục vụ.... Giáo dục KNS cho trẻ là giáo dục cách sống tích cực trong xã hội hiện đại. Một cá nhân có đầy đủ kiến thức trong cuộc sống nhưng thiếu KNS thì không đảm bảo cá nhân đó sẽ đưa ra quyết định hợp lý và giao tiếp có hiệu quả với mọi người xung quanh.

Thực tế ở nước ta hiện nay, mỗi gia đình chỉ có 1-2 con, nên các bậc phụ huynh hết mực dành tình yêu thương cho các con, quan tâm lo lắng một cách thái quá “nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa” thậm chí làm thay hết mọi việc cho con, không để con mình làm bất cứ việc gì ngoài ăn, học và chơi. Tình trạng trẻ em thụ động, không biết ứng phó với nguy cấp, không biết cách tự bảo vệ bản thân trước những nguy hiểm, luôn luôn ỷ lại vào người lớn, KN trong giao tiếp ứng xử kém, chưa biết làm một số công việc tự phục vụ bản thân, chưa biết hợp tác chia sẻ... đang diễn ra khá phổ biến. Chính vì thế việc giáo dục KNS cho trẻ ngay từ lứa tuổi mầm non là một việc vô cùng quan trọng và cần thiết trong xã hội hiện nay.

2. Một số biện pháp giáo dục KNS cho trẻ mầm non

2.1. Tạo môi trường giúp trẻ tích cực tham gia mọi hoạt động để rèn luyện KNS:

- Ở trong hay ngoài lớp phải trang trí theo đúng chủ đề, chủ điểm với hình ảnh đẹp phong phú đa dạng, sống động bắt mắt trẻ thơ. Hình ảnh các hoạt động giáo dục kỹ năng tự chăm sóc bản thân: Bé tự rửa mặt, bé tự rửa tay, bé tránh xa vật sắc nhọn.... hay các loại đồ chơi được làm từ vật liệu phế thải đã được vệ sinh sạch sẽ.... để thu hút trẻ khi trẻ bước vào lớp học.

- Luôn tạo cho trẻ cảm thấy được cô yêu thương và được đối xử công bằng. Tạo cho trẻ sự tin cậy,

mong muốn chia sẻ, gần gũi giữa cô và trẻ. Cô luôn là người mẹ thứ hai, luôn cư xử với thái độ ân cần, niềm nở, biết cách lắng nghe trẻ, tạo môi trường gần gũi, tình cảm và giúp cho trẻ có cảm giác thoải mái, có nhu cầu thể hiện tình cảm bằng lời và bằng việc làm cụ thể.

- Trong lớp cần có tivi và đầu đĩa để vào giờ đón và trả trẻ cô mở băng đĩa về các hình ảnh, hoạt động giáo dục KN tự chăm sóc bản thân để tạo thói quen tiếp nhận và làm quen, từ đó tạo cho trẻ ý thức cao hơn trong việc giáo dục KN tự chăm sóc bản thân.

- Thời gian rảnh cô có thể kể chuyện cho các cháu nghe về các hành động của các bạn nhỏ chăm sóc bản thân như thế nào, qua đó nhằm giáo dục các cháu hiểu biết về hành vi tự phục vụ, rèn luyện tính mạnh dạn tự tin cho các cháu.

- Sử dụng nguyên vật liệu thiên nhiên, nguyên vật liệu phế thải cho trẻ hoạt động tạo sản phẩm, làm đồ dùng, đồ chơi và từ những sản phẩm của trẻ cùng với sự hợp tác của cô để xây dựng môi trường giáo dục. Từ đó đưa đến cho trẻ một môi trường phong phú, tự nhiên gần gũi hoà quyện với chủ đề, trẻ được khám phá nhiều điều mới lạ nhằm thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục Mầm non.

2.2. lồng ghép giáo dục KNS cho trẻ thông qua một số hoạt động trong chế độ sinh hoạt hàng ngày

*Hoạt động đón trẻ: Trong giờ đón trẻ cô dạy trẻ KN giao tiếp, KN tự phục vụ. Trẻ biết chào cô, chào các bạn khi đến lớp, biết chào và tạm biệt bố mẹ ông bà khi trẻ đi học. Có những trẻ nhút nhát rụt rè không chịu chào cô chào bạn khi đến lớp cô phải gần gũi trẻ nhiều lần thay trẻ chào bố mẹ, và chào cô, nhiều lần như vậy trẻ sẽ học theo cô và nói theo cô. Khi trẻ mạnh dạn hơn trẻ sẽ tự đi cất đồ dùng cá nhân của trẻ, biết ngồi vào vị trí của mình.

*Hoạt động thể dục sáng: Ở giờ thể dục sáng cũng như giờ thể dục chính khóa cô dạy trẻ KN vận

động, biết siêng năng tập thể dục để rèn luyện cơ thể khỏe mạnh, trẻ biết trong khi tập không chen lấn, xô đẩy nhau.

**Hoạt động học:* Lồng ghép nội dung giáo dục KNS vào các môn học nhằm hình thành cho trẻ những thói quen hành vi có văn hóa.

Lồng nội dung giáo dục KNS vào các hoạt động có chủ đích nhằm cung cấp cho trẻ những kiến thức mới và mở rộng sự hiểu biết cho trẻ nhưng luôn đảm bảo tính khoa học và tính vừa sức. Từ đó hình thành cho trẻ những thói quen, hành vi có văn hóa, những KN tốt. Trẻ được học hỏi, rèn luyện, đúc rút kinh nghiệm được thường xuyên, liên tục tạo cho trẻ nhiều cơ hội được thể hiện mình trên lớp. Từ đó các KN của trẻ ngày càng hoàn thiện hơn như trẻ sẽ mạnh dạn tự tin khi đứng trước đám đông, giao tiếp tốt với mọi người, rồi biết hợp tác cùng bạn để hoàn thành công việc,...

Có thể nói rằng hình thức lồng ghép giáo dục KNS cho trẻ thông qua hoạt động có chủ đích là rất cần thiết và quan trọng, trẻ được học mà chơi chơi mà học. Dạy trẻ KNS không phải gò ép trong những hoạt động học mà còn kết hợp qua hoạt động vui chơi và các hoạt động khác:

**Hoạt động ngoài trời:* Đây là một hoạt động không thể thiếu trong chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ. Bởi thông qua đó, trẻ được dạo chơi, tham quan, tiếp xúc, gần gũi với thiên nhiên, hít thở bầu không khí trong lành, đồng thời được khám phá, thỏa mãn trí tò mò của trẻ.... Có thể nói, khi trẻ tham gia các hoạt động ngoài trời, khi trẻ đùa nghịch, cười nói, chạy nhảy... thực chất là trẻ khám phá, học hỏi và có điều kiện phát triển tốt nhất những cảm xúc tích cực của mình. Vai trò quan trọng nữa của hoạt động ngoài trời là tăng cường KN giao tiếp cho trẻ. Trẻ sẽ tiếp xúc, làm quen, nói chuyện với các bạn trong lớp, từ đó giúp trẻ mạnh dạn, tự tin hơn trong cuộc sống. Ngoài ra, trẻ sẽ dễ dàng thích nghi, hòa nhập khi đến các môi trường khác.

**Trong giờ hoạt động vui chơi:* Đối với trẻ mầm non, hoạt động vui chơi giữ vai trò chủ đạo trong hoạt động của trẻ ở trường. Thông qua giờ chơi, trẻ được đóng các vai khác nhau trong xã hội, trẻ đóng vai và tái hiện lại những gì trẻ nhìn thấy trong cuộc sống. Tất cả những kiến thức và kinh nghiệm mà trẻ có sẽ được trẻ thể hiện qua hoạt động vui chơi. Chính vì vậy, cô nên chú trọng đến việc tạo các tình huống khi trẻ đóng vai để trẻ tìm cách giải quyết, cũng như quan sát những điều trẻ thể hiện để củng cố những

KN tốt cho trẻ.

Trong giờ hoạt động vui chơi trẻ được thực hành trải nghiệm với nhiều vai chơi khác nhau phản ánh trong cuộc sống của người lớn. Cô tiến hành lồng KNS vào vui chơi, qua đó trẻ được giao tiếp với nhau bằng những lời nói nhỏ nhẹ, ân cần, lễ phép, những lời cảm ơn xin lỗi, trao nhận bằng hai tay... Cô theo dõi lắng nghe để kịp thời uốn nắn trẻ khi có biểu hiện chưa chuẩn mực. Qua đó giúp trẻ hình thành thói quen hành vi văn minh trong giao tiếp.

**Qua hoạt động vệ sinh cá nhân:* Cô giúp trẻ rèn luyện KN tự phục vụ, dạy trẻ các thao tác rửa tay, lau mặt...sau đó dần dần trẻ tự rửa, trẻ biết được vệ sinh cho cơ thể sạch sẽ để đảm bảo sức khỏe, biết được cần phải vệ sinh vào lúc nào, và luôn giữ vệ sinh sạch sẽ.

**Trong giờ ăn:* Qua giờ ăn giáo dục trẻ KN tự phục vụ. Thời gian đầu trẻ chưa quen còn lộn xộn và chưa có nề nếp trong giờ ăn, qua một thời gian rèn luyện trẻ sẽ có nề nếp hơn. Trẻ biết tự rửa tay rửa mặt trước khi ăn, biết tự ngồi vào bàn ăn, chỉ ăn uống tại bàn ăn không đi lại lộn xộn, không nói to trong khi ăn, biết sử dụng các đồ dùng vật dụng trong ăn uống một cách đúng đắn. Trẻ ăn gọn gàng không rơi vãi, nhai nhỏ nhẹ không gây tiếng ồn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, ăn hết suất mình không làm ảnh hưởng đến những người xung quanh, biết cất đồ dùng và vệ sinh răng miệng sau khi ăn...

2.3. Cụ thể hóa nội dung của những KN cơ bản mà giáo viên cần dạy trẻ

2.3.1. Rèn cho trẻ KN tự phục vụ: Giúp trẻ có những KN đơn giản như: Biết tự cất đồ dùng cá nhân khi đến lớp, tự rửa tay trước và sau khi ăn cơm...Khi trẻ đến lớp mầm non thì trẻ vẫn đang học cách tự chăm sóc mình. Vì vậy giáo viên cần theo dõi sát sao từng hoạt động của trẻ để kịp thời khuyến khích và chỉ dạy. Bất cứ lúc nào trẻ thử làm một việc gì, cho dù trẻ có làm được hay không, giáo viên cũng nên biểu dương sự cố gắng của trẻ và khuyến khích thử làm lại một lần nữa. Giáo viên không nên vội giúp trẻ mà điều cần thiết là hướng dẫn trẻ tự làm và cho trẻ có đủ thời gian để tự mình làm những điều này, việc nhanh hay chậm tùy thuộc vào mỗi đứa trẻ. Vì thế đừng tạo áp lực với trẻ mà hãy cứ xử khéo léo và rèn KN tự phục vụ bản thân cho trẻ ở mọi lúc, mọi nơi, trong mọi thời điểm, hình thành cả hành động và thói quen cho trẻ trong sinh hoạt.

2.3.2. Rèn trẻ kỹ năng hợp tác: Cô tổ chức và khuyến khích trẻ cùng tham gia các công việc ở lớp theo từng

nhóm hoặc theo nhóm đôi như: hai bạn hoặc bốn bạn cùng khiêng một bàn để kê bàn ăn, hợp tác cùng cô giáo và bạn khiêng giường (sạp) ngủ, gấp và xếp lại tủ quần áo, thu dọn bàn ăn,...Việc hợp tác trong công việc này giúp hình thành ở trẻ tinh thần đồng đội cao, trẻ đoàn kết với nhau để thực hiện tốt công việc.

2.3.3. Rèn trẻ KN thể hiện bản thân: Một trong những KN đầu tiên mà giáo viên cần chú tâm là phát triển sự tự tin, lòng tự trọng của trẻ. Nghĩa là giúp trẻ tự thể hiện bản thân, luôn luôn tự tin trong công việc và có suy nghĩ mình sẽ làm được. KNS này giúp trẻ luôn cảm thấy tự tin trong mọi tình huống và ở mọi lúc mọi nơi.

Khi trẻ thấy rằng mình có thể tự làm việc nào đó, trẻ sẽ trở nên tin tưởng vào khả năng của mình hơn, sẽ cố gắng vượt mọi khó khăn ở mức độ cao nhất có thể hoàn thành nhiệm vụ mà không cần sự can thiệp của người lớn.

2.4. Giáo dục KNS thông qua các tình huống cụ thể

Đối với trẻ ở lứa tuổi mầm non rèn luyện KNS là rèn luyện KN ứng xử hợp lý trong các tình huống cuộc sống, thói quen và KN làm việc theo nhóm, rèn luyện sức khỏe và ý thức bảo vệ sức khỏe, KN phòng chống tai nạn, KN ứng xử văn hóa...

Từ đặc điểm tâm sinh lý của trẻ mầm non là tư duy trực quan hình tượng, những kiến thức giáo dục cho trẻ phải cụ thể, gần gũi dễ hiểu đối với trẻ, vì vậy cô nên lựa chọn phương pháp tạo tình huống cụ thể để trẻ giải quyết và ứng xử.

Tình huống có thể xảy ra đối với trẻ như bị bắt cóc, xâm hại ...cô đưa ra những tình huống để dạy trẻ như: “Nếu có người không quen biết cho các con quà các con nên làm như thế nào?”

Khi trẻ thảo luận, cô đưa ra những giả thiết, những tình huống xấu “Nếu đó là người xấu thì sẽ rất nguy hiểm cho các con”. Cô phân tích, giải thích cho trẻ và giúp trẻ có phương án giải quyết đó là: Tuyệt đối không nhận quà, ăn bánh kẹo của người lạ vì có thể bị người xấu tiêm thuốc mê và trúng mưu của kẻ xấu.

Từ những tình huống cụ thể rất dễ xảy ra đối với trẻ, bằng cách cho trẻ thảo luận, yêu cầu trẻ suy nghĩ, vận dụng vốn hiểu biết của mình đã có để tìm cách giải quyết vấn đề. Thông qua đó cô giúp trẻ tìm ra phương án tối ưu nhất, đó cũng chính là kinh nghiệm mà ta cần dạy trẻ, giúp trẻ biết tự bảo vệ mình trong cuộc sống.

2.5. Phối hợp với các bậc phụ huynh về cách dạy trẻ KNS ở gia đình

Bên cạnh việc dạy trẻ ở trường cô nên chú trọng đến việc trao đổi với phụ huynh để cùng phối hợp dạy KNS cho trẻ ở tại gia đình. Nhất là trong thời gian dịch Covid 19 thông qua nhóm lớp zalo trao đổi thông tin cùng phụ huynh phối hợp hướng dẫn trẻ các KN rửa tay sát khuẩn, đeo khẩu trang khi ra ngoài, vệ sinh thân thể nhằm làm tốt công tác phòng, chống dịch cho trẻ ở trường và ở nhà. Ngoài ra tuyên truyền cho phụ huynh hiểu không nên làm hộ con, phải dạy trẻ tính tự lập từ bé. Trẻ càng được hướng dẫn sớm về cách tự vệ, nhận biết những mối nguy hiểm từ xung quanh và cách xử lý thì sẽ vững vàng vượt qua những thử thách trong mọi tình huống.

Tuyên truyền để các bậc phụ huynh hiểu rằng, giáo dục KNS là giúp trẻ nâng cao năng lực để tự lựa chọn giữa những giải pháp khác nhau. Quyết định phải xuất phát từ trẻ. Nội dung giáo dục phải xuất phát từ chính nhu cầu và kinh nghiệm của trẻ. Trẻ cần có điều kiện để cọ xát với thực tế, trao đổi kinh nghiệm, tập tành, thực hành và áp dụng.

Bên cạnh đó, yêu cầu phụ huynh phối hợp cùng cô giáo trong việc thống nhất phương pháp giáo dục trẻ: Tin tưởng vào trẻ và năng lực của trẻ. Tôn trọng ý kiến của trẻ, không áp đặt ý kiến của mình. Thường xuyên trao đổi thông báo tới các bậc phụ huynh về nội dung rèn KN tự phục vụ theo kế hoạch.

3. Kết luận

KNS là một phần quan trọng của cuộc sống cá nhân trong xã hội hiện đại. KNS giúp con người tích lũy thêm kiến thức, kinh nghiệm để có cái nhìn tự tin, có suy nghĩ theo chiều hướng tích cực, giúp con người biến kiến thức, cảm xúc thành hành động thực tiễn, giúp con người luôn sống yêu đời, hạnh phúc, biết làm chủ cuộc sống của mình. Giáo dục KNS phải bắt đầu từ những năm tháng đầu đời của trẻ. Đây không chỉ là nhiệm vụ của nhà trường, gia đình mà còn phải là mối quan tâm của toàn xã hội.

Tài liệu tham khảo

1. Quang Lâm (2020), *Những KNS dành cho lứa tuổi mầm non*, NXB Dân trí.
2. Nguyễn Thị Mỹ Lộc, Đinh Thị Kim Thoa, Phan Thị Thảo Hương (2019), *Giáo dục giá trị sống và KNS cho trẻ mầm non*, NXB Đại học Quốc Gia Hà Nội.
3. Huỳnh Lâm Anh Chương (2018) *Giáo dục KNS*, NXB Đại học Quốc Gia Thành phố HCM.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2002) *Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2001-2010*, NXB Giáo dục, Hà Nội.